

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÓ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐẠT GIẢI
"SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC" CẤP TRƯỜNG NĂM 2013**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 465 /QĐ-ĐHM, ngày 24 tháng 06 năm 2013 của Trường Đại học Mở Tp.HCM)

TT	Mã số công trình	Tên công trình	Lĩnh vực tham dự	Họ tên sinh viên (ghi rõ trường nhóm)	Đơn vị	Đạt giải	Tiền thưởng (Đ)
1	T.SV2013(356)-124	Nghề làm trang phục cải lương tuồng cổ ở TP. HCM	XH và NV	Nguyễn Ngọc Sang	XHH-CTXH-ĐNA	Nhất	3.000.000
2	T.SV2013(377)-145	Tim hiểu những trải nghiệm của cư dân đô thị về an toàn trong không gian công cộng và các yếu tố tác động	XH và NV	Lê Thị Mỹ Linh (NT) Nguyễn Thị Duyên	XHH-CTXH-ĐNA	Nhất	3.000.000
3	T.SV2013(379)-147	Mức độ hài lòng về an ninh công cộng của người dân tại TP.HCM	XH và NV	Trần Thị Bích Nguyệt (NT) Nguyễn Thị Châm Nguyễn Thị Thu Minh	XHH-CTXH-ĐNA	Nhất	3.000.000
4	T.SV2013(380)-148	Khảo sát và phân tích lối sống người dân đô thị thông qua hành vi tiêu dùng	XH và NV	Hà Thị Hiếu (NT) Nguyễn Thị Phần	XHH-CTXH-ĐNA	Nhất	3.000.000
5	T.SV2013(253)-21	Các yếu tố tác động tới hành vi học tập tích cực của sinh viên học bộ môn "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac- Lê Nin" Trường Đại học Mở Tp.HCM	Giáo dục	Nguyễn Văn Hùng (NT) Mai Phan Thanh Huyền Phạm Trần Triều Dương	QTKD	Nhất	3.000.000
6	T.SV2013(252)-20	Nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tiêu dùng hàng Việt của người Việt	Kinh tế	Lê Thị Thu Tâm (NT) Ngô Thị Huyền Trang Châu Đức Long Nguyễn Thành Luân	QTKD	Nhất	3.000.000

7	T.SV2013(262)-30	Nghiên cứu thực trạng và giải pháp cho du lịch Homestay tại Vĩnh Long	Kinh tế	Lê Thị Lý (NT) Trần Hữu Chân Phan Thảo Kim Thư Nguyễn Dương Hóa Đào Lê Ngọc Bích	QTKD	Nhất	3.000.000
8	T.SV2013(302)-70	Các nhân tố tác động đến hành vi chi phối thu nhập của các công ty niêm yết tại ở Việt Nam	Kinh tế	Đào Thị Thiên Trang (NT) Trương Thị Minh Sự Đỗ Thị Phương Như	KTKT	Nhất	3.000.000
9	T.SV2013(297)-65	Báo cáo bộ phận tại Việt Nam, thực trạng và giải pháp	Kinh tế	Cao Thị Mỹ Thủy	KTKT	Nhất	3.000.000
10	T.SV2013(304)-72	Đánh giá khả năng phá sản của các công ty niêm yết trên TTCK VN bằng mô hình thực nghiệm	Kinh tế	Nguyễn Thị Sương (NT) Phạm Thị Hoài Nguyễn Thị Hồng Gấm	KTKT	Nhất	3.000.000
11	T.SV2013(312)-80	Xây dựng phân hệ dịch vụ gọi xe và điều xe Taxi tự động có hỗ trợ bản đồ số trên Smartphone	CNTT	Nguyễn Duy Phương (NT) Chung Vĩnh Khang	CNTT	Nhất	3.000.000
12	T.SV2013(306)-74	Xây dựng bản đồ Nhà trọ sử dụng SmartPhone	CNTT	Nguyễn Vương Khang (NT) Trần Hoàng Bảo	CNTT	Nhất	3.000.000
13	T.SV2013(343)-111	Hỗ trợ định danh các loài nấm thuộc chi nấm kí sinh côn trùng dựa trên cơ sở dữ liệu phá hệ phân tử và cấu trúc bậc hai của vùng trình tự ITS1-5.7S-ITS2	Y Dược	Đỗ Ngọc Nam (NT) Nguyễn Thị Hải Ngọc	CNSH	Nhất	3.000.000
14	T.SV2013(341)-109	Ứng dụng kỹ thuật AS-PCR nhằm phát hiện một số đột biến nổi trội trên gene KRAS: đích nhắm trong điều trị ung thư đại trực tràng	Y Dược	Nguyễn Văn Trường (NT) Võ Thị Nghĩa Đoàn Huỳnh Sang Nguyễn Thị Thúy Tài	CNSH	Nhất	3.000.000

15	T.SV2013(368)-136	Bảo tồn và phát triển nghệ thuật cải lương tại TP. HCM từ kinh nghiệm của một số quốc gia Đông Nam Á	XH và NV	Hoàng Sơn Giang	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
16	T.SV2013(375)-143	Facebook và thanh niên: đặc điểm sử dụng và các chức năng xã hội	XH và NV	Huỳnh Thị Diễm Phước (NT) Lê Trọng Thế Vũ Thị Tâm	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
17	T.SV2013(369)-137	Người Việt ở Biển Hồ Campuchia	XH và NV	Phan Ngọc Sâm (NT) Tô Minh	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
18	T.SV2013(373)-141	Tác động của chương trình truyền hình thực tế tại Việt Nam đến quan niệm sống của HSSV hiện nay (điển cứu tại TP.HCM và huyện thống nhất Đồng Nai)	XH và NV	Đặng Tường Vân (NT) Nguyễn Hữu Phước Nguyễn Thị Hồng Vy	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
19	T.SV2013(371)-139	Quan niệm của HS THCS-THPT tại TP.HCM về làn sóng văn hóa Hàn Quốc	XH và NV	Nguyễn Đức Tài (NT) Nguyễn Thị Thu Hà	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
20	T.SV2013(363)-131	Lễ hội tôn giáo của người Bali tại Indonexia	XH và NV	Nguyễn Thị Mai Hương	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
21	T.SV2013(376)-144	Vai trò của người cha trong việc giáo dục con cái qua góc nhìn của HSTHPT	XH và NV	Nguyễn Thị Phương (NT) Trương Thị Mỹ Linh	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
22	T.SV2013(362)-130	Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên ngành Đông Nam Á học từ khóa 2004 đến khóa 2008	XH và NV	Đặng Lạc Diệp (NT) Võ Thị Hồng Hạnh	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
23	T.SV2013(378)-146	Tim hiểu đánh giá về việc dạy và học của sinh viên hệ vừa làm vừa học tại Tp.HCM	XH và NV	Trần Thị Mai (NT) Nguyễn Hữu Lợi Nguyễn Thị Ngọc Tú	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
24	T.SV2013(365)-133	Hát then trong văn hóa tín ngưỡng của người Tày	XH và NV	Hoàng Thị Phương	XHH-CTXH-ĐNA	Nhì	2.000.000
25	T.SV2013(344)-112	Đo lường, cải tiến năng suất lao động quá trình gia công lắp đặt cốt thép trong công trình	Xây dựng	Đào Chánh Thiện (NT) Hồ Thị Kiều Nhi	XD&Đ	Nhì	2.000.000

26	T.SV2013(276)-44	Đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng cá nhân tại các NHTM khu vực TP.HCM	Kinh tế	Nguyễn Thị Thùy Trang (NT) Nguyễn Thị Thu Hào Đỗ Thị Tuyết Mai	TCNH	Nhì	2.000.000
27	T.SV2013(270)-38	Thực trạng rủi ro đạo đức trong hoạt động ngân hàng ở Việt Nam	Kinh tế	Phạm Thị Ngân □	TCNH	Nhì	2.000.000
28	T.SV2013(275)-43	Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các NHTM có hội sở chính trên địa bàn TP.HCM	Kinh tế	Phạm Văn Tào	TCNH	Nhì	2.000.000
29	T.SV2013(272)-40	Thực trạng hoạt động M&A ở các tổ chức tín dụng Việt Nam	Kinh tế	Hoàng Lương Hiếu	TCNH	Nhì	2.000.000
30	T.SV2013(260)-28	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn chuyên ngành của sinh viên Khoa QTKD Trường Đại học Mở TP.HCM	Giáo dục	Huỳnh Thiện Vinh (NT) Nguyễn Thị Ngọc Ánh Mai Xuân Đồng Mai Hoài Quyên Hoàng Thạch Giang	QTKD	Nhì	2.000.000
31	T.SV2013(244)-12	Nghiên cứu về các yếu tố cạnh tranh của cửa hàng tiện lợi và siêu thị đối với lòng trung thành của khách hàng tại TP. HCM	Kinh tế	Đỗ Như Thảo (NT) Ông Huệ Phong Võ Minh Việt Mai Thị Hồng Ảnh Đoàn Hữu Vinh	QTKD	Nhì	2.000.000
32	T.SV2013(245)-13	Nghiên cứu sự khác biệt giữa yêu cầu của Nhà tuyển dụng và nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành du lịch trường ĐH Mở TP. HCM	Giáo dục	Võ Thị Quỳnh Chi (NT) Lê Thị Mai Hương Nguyễn Lê Thảo Nguyễn Minh Tới Nguyễn Thiên Định	QTKD	Nhì	2.000.000
33	T.SV2013(298)-66	Mức độ công bố thông tin tự nguyện các doanh nghiệp niêm yết bị cảnh báo trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Kinh tế	Nguyễn Thị Yến Ngọc (NT) Đỗ Thị My Nguyễn Thị Hồng Ngọc Trương Công Nhật	KTKT	Nhì	2.000.000
34	T.SV2013(289)-57	Ứng dụng mô hình System Dynamics để mô phỏng chương trình giảm thất thoát điện tại Tp.HCM	Kinh tế	Trịnh Doanh Thiên (NT) Trần Quốc Bồi Phạm Thị Cẩm Thùy	KT&L	Nhì	2.000.000

35	T.SV2013(287)-55	Ứng dụng mô hình Value at risk để đo lường rủi ro trong đầu tư cổ phiếu tại thị trường chứng khoán Việt Nam	Kinh tế	Phạm Hữu Hai	KT&L	Nhì	2.000.000
36	T.SV2013(294)-62	Hoàn thiện pháp luật cạnh tranh về lạm dụng vị trí độc quyền đáp ứng yêu cầu hội nhập	Pháp lý	Nguyễn Thị Thiên Thanh (NT) Nguyễn Hữu Hào Lê Huỳnh Tấn Long	KT&L	Nhì	2.000.000
37	T.SV2013(290)-58	Giải pháp phát triển bền vững ngành cao su Việt Nam	Kinh tế	Mai Thị Hồng Quyên (NT) Phan Thị Thu Hà	KT&L	Nhì	2.000.000
38	T.SV2013(295)-63	Pháp luật về chống hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến quyền sở hữu công nghiệp tại Việt Nam	Pháp lý	Tống Trang Đài (NT) Nguyễn Trần Ái Diễm	KT&L	Nhì	2.000.000
39	T.SV2013(293)-61	Góc nhìn của xã hội và pháp luật về hôn nhân đồng giới, thực trạng - kiến nghị	Pháp lý	Nguyễn Thị Kim Tuyền (NT) Nguyễn Thị Chi Mai Thị Kiều Nhi	KT&L	Nhì	2.000.000
40	T.SV2013(233)-01	Dùng vật liệu tái chế làm nền móng cho đất đồng bằng sông Cửu Long	Xây dựng	Trần Tuyết Mai (NT) Lê Cao Trí Nguyễn Đức Duy Kha	CTĐTĐB	Nhì	2.000.000
41	T.SV2013(234)-02	Quản lý nợ xấu tại Ngân hàng Thương mại Việt Nam	Kinh tế	Nguyễn Châu Hoàng Ánh (NT) Trần Thế Minh Quân Liễu Ngọc Trân	CTĐTĐB	Nhì	2.000.000
42	T.SV2013(340)-108	Virus gây bệnh viêm gan siêu vi C: Tái xác định kiểu gen dựa trên vùng trình tự NSSB và xác định các đột biến đa hình đơn nucleotide (SNP) trên gen IL28B nhằm tiên lượng phương pháp điều trị thích hợp cho bệnh nhân	Y Dược	Từ Thị Ngọc Hồng Dung (NT) Nguyễn Vương Minh Hoàng Nguyễn Thị Minh Hiền Hồ Thị Tây Trần Thị Diễm Kiều	CNSH	Nhì	2.000.000

43	T.SV2013(334)-102	Thử nghiệm hiệu quả chủng vi khuẩn lactic có đồng thời hoạt tính probioctic và giảm cholesterol trên mô hình chuột thí nghiệm	Y Dược	Phạm Thị Minh Trang (NT) Lê Thị Anh Thiện Phạm Trần Phương Dung Nguyễn Thị Linh Giang	CNSH	Nhì	2.000.000
44	T.SV2013(318)-86	Bước đầu nghiên cứu cải tiến sản phẩm gói gia vị cho mì ăn liền	CNTP	Nguyễn Quốc Thịnh (NT) Khổng Tường Như Nguyễn Thị Hồng Nhi Huỳnh Thị Tường Vi	CNSH	Nhì	2.000.000
45	T.SV2013(324)-92	Nghiên cứu tận dụng vỏ đậu phộng làm nguồn phân bón hữu cơ và giá thể sinh học ươm cây giống Bầu và Đu Đủ	Tài nguyên-Môi trường	Nguyễn Thị Thu (NT) Liu Vĩnh Hưng Trương Thành Đạt Mai Gia Linh	CNSH	Nhì	2.000.000
46	T.SV2013(372)-140	Ảnh hưởng của trang mạng Facebook đến việc hình thành nhân cách của giới trẻ tại TP.HCM	XH và NV	Nguyễn Phi Long	XHH-CTXH-ĐNA	Ba	1.500.000
47	T.SV2013(370)-138	Bảo tồn và phát huy trò chơi dân gian trẻ em tại huyện Củ Chi – Thành phố Hồ Chí Minh	XH và NV	Lê Khắc Lưu Mỹ Ngọc (NT) Thái Ngọc Cẩm	XHH-CTXH-ĐNA	Ba	1.500.000
48	T.SV2013(361)-129	Cồng chiêng trong sinh hoạt văn hóa của người S'tiêng tại Bình Phước	XH và NV	Nguyễn Thị Diệu Huyền	XHH-CTXH-ĐNA	Ba	1.500.000
49	T.SV2013(358)-126	Lễ hội dừa và các làng nghề tiểu thủ công nghiệp xứ dừa	XH và NV	Lê Thạch Thảo	XHH-CTXH-ĐNA	Ba	1.500.000
50	T.SV2013(366)-134	Lịch sử tên gọi các đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa - Việt Nam	XH và NV	Châu Quang Hương Dương	XHH-CTXH-ĐNA	Ba	1.500.000
51	T.SV2013(345)-113	Công nghệ khoan hạ cọc	Xây dựng	Trần Trung Nam (NT)	XD&Đ	Ba	1.500.000
52	T.SV2013(269)-37	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng thẻ connect24 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương CN Bến Thành	Kinh tế	Đỗ Tường Vi	TCNH	Ba	1.500.000
53	T.SV2013(255)-23	Thực trạng nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Mở TP.HCM	Giáo dục	Lê Thu Hồng (NT) Lê Đỗ Thúy Anh Hồ Thị Diễm Hương Đặng Thị Thu Thảo	QTKD	Ba	1.500.000

54	T.SV2013(261)-29	Tìm hiểu khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm thêm cho sinh viên ĐH Mở Tp.HCM và giải pháp	Giáo dục	Võ Thị Tú Anh (NT) Đoàn Thị Minh Hồng Lê Thị Ánh Nguyệt	QTKD	Ba	1.500.000
55	T.SV2013(348)-116	Nhu cầu và nhận thức của sinh viên khối ngành Kinh tế và Kỹ thuật ở Trường Đại học Mở TP. HCM đối với việc học tiếng Anh không chuyên	Giáo dục	Nguyễn Thị Ngọc Bích (NT) Nguyễn Phú Ngọc Huyền Nguyễn Thanh Tâm	NN	Ba	1.500.000
56	T.SV2013(354)-122	Học tiếng Anh qua bài hát tiếng Anh: lợi ích thực tế và tiềm năng	Giáo dục	Trần Thị Diệu Long (NT) Nguyễn Thị Thanh Nhân Phạm Ngọc Tuyết	NN	Ba	1.500.000
57	T.SV2013(353)-121	Khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên đối với chương trình tiếng Anh không chuyên tại Trường Đại học Mở TP.HCM	Giáo dục	Nguyễn Thị Mỹ Linh (NT) Nguyễn Thị Phương Thảo	NN	Ba	1.500.000
58	T.SV2013(347)-115	Đánh giá tầm quan trọng của kiến thức về ngữ đồng vị trong việc phát triển kỹ năng đọc hiểu của sinh viên Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Mở TP. HCM	Giáo dục	Nguyễn Thị Bích Trinh (NT) Phan Thị Kiều Trinh Nguyễn Trúc Phương	NN	Ba	1.500.000
59	T.SV2013(352)-120	Động lực thúc đẩy việc học nói tiếng anh	Giáo dục	Tuấn (NT) Lê Nguyễn Phương Dung Vũ Nguyễn Quỳnh Như Phạm Bá Văn Quân	NN	Ba	1.500.000
60	T.SV2013(291)-59	Pháp luật về giao dịch bảo đảm trong hoạt động cho vay	Pháp lý	Lê Huỳnh Tấn Long	KT&L	Ba	1.500.000
61	T.SV2013(284)-52	Đánh giá thực trạng sử dụng thẻ liên kết sinh viên tại các trường Đại học trong khu vực Tp.HCM	Kinh tế	Huỳnh Mỹ Dung (NT) Đỗ Thị Hồng Gấm Nguyễn Thị Như Phượng	KT&L	Ba	1.500.000
62	T.SV2013(283)-51	Khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên đang theo học chương trình đào tạo chất lượng cao trên địa bàn TP.HCM	Kinh tế	Thắm Thị Yến Nhi (NT) Phạm Văn Minh Trần Thị Kim Sa	KT&L	Ba	1.500.000

63	T.SV2013(235)-03	Những yếu tố cần thiết để trở thành chuyên viên Tài chính Ngân hàng	Giáo dục	Vũ Thị Quỳnh Trang (NT) Huỳnh Thanh Nguyên Đặng Ngọc Dung Phạm Thị Vi Thảo	CTĐTĐB	Ba	1.500.000
64	T.SV2013(240)-08	Tác động của các yếu tố nhân khẩu học đến việc chọn cửa hàng tiện lợi làm nơi mua sắm	Kinh tế	Đinh Thị Hoàng Oanh (NT) Vương Mỹ Ngọc Vũ Minh Sang	CTĐTĐB	Ba	1.500.000
65	T.SV2013(328)-96	Khảo sát khả năng giải độc và hạ men gan của trà Kombucha trên mô hình in vivo	Y Dược	Nguyễn Thị Thanh Xuân (NT) Nguyễn Vũ Thanh Tùng Hồ Thị Huyền Trang Lê Thị Anh Thy Lý Thị Tuyết Ngọc	CNSH	Ba	1.500.000
66	T.SV2013(335)-103	Nghiên cứu hoạt tính kháng vi nấm gây bệnh trên người của một số chủng Bacillus	Y Dược	Nguyễn Thị Mỹ Linh (NT) Lê Thị Yến Nhi Trần Thị Á Ni	CNSH	Ba	1.500.000
67	T.SV2013(342)-110	Khảo sát in silico - thiết kế mối phân ứng dò đột biến của gene LDLR và APOB gây tăng cholesterol máu có tính gia đình	Y Dược	Nguyễn Trà My (NT) Lê Thị Đan Diễm	CNSH	Ba	1.500.000
68	T.SV2013(336)-104	Thu nhận và định danh các chủng <i>Lactobacillus</i> sp. Có lợi từ các nguồn mẫu phân lập khác nhau	CNSH-Vi sinh	Nguyễn Trọng nghĩa (NT) Nguyễn Thị Thu Ngân Phạm Thị Bích Ngân	CNSH	Ba	1.500.000
69	T.SV2013(316)-84	Xây dựng phương pháp toàn diện giúp khảo sát chế độ thanh trùng cho sản phẩm thực phẩm	CNTP	Tăng Văn Tri (NT) Luu Thị Thanh Tuyền Cún Tác Sầu Nguyễn Thị Thanh Tâm Nguyễn Thanh Hồng	CNSH	Ba	1.500.000
70	T.SV2013(330)-98	Tối ưu hóa môi trường và điều kiện nuôi cấy chủng Bacillus NT68 nhằm mục đích nâng cao hoạt tính enzym phân giải huyết khối	Công nghệ Hóa -Sinh	Đoàn Việt Phi (NT) Võ Thị Thùy Ngân Phạm Thị Ngọc Giàu Võ Ngọc Yến Nhi Hồ Thị Bích Liên	CNSH	Ba	1.500.000

71	T.SV2013(323)-91	Nghiên cứu tận dụng xác bã thực vật tạo nguồn phân bón hữu cơ và giá thể sinh học trồng rau sạch	Tài nguyên- Môi trường	Đặng Võ Hữu Ái (NT) Trần Thị Kim Oanh Quách Chí Thành Lê Bích Liên	CNSH	Ba	1.500.000
72	T.SV2013(333)-101	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm probiotic từ Bacillus dùng để kiểm soát <i>Edwardsiella ictaluri</i> gây bệnh trên cá tra	Nông lâm- Ngư nghiệp	Đỗ Phương Quỳnh (NT) Nguyễn Thị Thúy Nguyễn Thị Diệu Hiền Võ Ngọc Yến Nhi Nguyễn Hoàng Tuấn Duy	CNSH	Ba	1.500.000
73	T.SV2013(332)-100	Sàng lọc Bacillus có khả năng kháng nấm gây bệnh rụng lá và bệnh nấm hồng trên cây cao su	Nông lâm- Ngư nghiệp	Tô Hồng Sơn (NT) Nguyễn Thị Đài Trang Huỳnh Thị Trúc Nguyên Mai Hữu phúc	CNSH	Ba	1.500.000
74	T.SV2013(331)-99	Phân lập, sàng lọc và phân loại một số chủng vi sinh vật có khả năng sinh trưởng và phát triển trên môi trường có chứa chất diệt cỏ/dioxin từ đất nhiễm độc hóa học	CNSH- Vi sinh	Trần Thị Phương Quỳnh (NT) Mai Hữu Phúc	CNSH	Ba	1.500.000
75	T.SV2013(327)-95	Khảo sát quy trình chiết xuất và thử nghiệm hoạt tính kháng viêm trên mô hình in vivo của Curcuminoid trích từ thân rễ cây nghệ (<i>Curcuma longa</i> L.)	Y Dược	Lâm Thiện Vinh (NT) Mai Thị Thanh Huệ Nguyễn Thị Thanh Xuân Nguyễn Vũ Thanh Tùng Trần Thanh Tùng	CNSH	Ba	1.500.000
76	T.SV2013(338)-106	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sinh tổng hợp Bacteriocin của vi khuẩn <i>lactobacillus Plantarum</i>	CNSH-Hóa sinh	Trần Thị Toán (NT) Lương Thị Mơ Võ Đình Trung Nguyễn Đức Kháng Nguyễn Minh Nhật	CNSH	Ba	1.500.000
77	T.SV2013(315)-83	Khảo sát ảnh hưởng của các phụ gia tạo cấu trúc đến tính chất của hệ huyền phù trong các sản phẩm nectar	CNTP	Lưu Thị Thanh Tuyền (NT) Cún Tác Sầu Tăng Văn Tri Nguyễn Thị Thanh Tâm Nguyễn Thanh Hồng	CNSH	Ba	1.500.000
78	T.SV2013(326)-94	Tạo nguồn phân bón hữu cơ và đất trồng hoa Dạ uyên thảo từ phế phẩm giá thể trồng nấm	Tài nguyên- Môi trường	Trần Thị Kim Oanh (NT) Phan Xuân Huy Nguyễn Thị Kim Oanh Nguyễn Trần Thái Phúc	CNSH	Ba	1.500.000

79	T.SV2013(317)-85	Khảo sát các biện pháp giúp giữ màu xanh tự nhiên cho các sản phẩm rau quả	CNTP	Nguyễn Thị Thanh Tâm (NT) Tăng Văn Tri Luu Thị Thanh Tuyền Cún Tắc Sầu Nguyễn Thanh Hồng	CNSH	Ba	1.500.000
80	T.SV2013(355)-123	Bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống nhạc cụ dân tộc Khmer Nam Bộ	XH và NV	Nguyễn Thị Trúc Ly	XHH-CTXH-ĐNA	Khuyến khích	1.000.000
81	T.SV2013(357)-125	Công trình kiến trúc cổ tại Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	XH và NV	Thân Thế Hoàng Phúc Minh	XHH-CTXH-ĐNA	Khuyến khích	1.000.000
82	T.SV2013(359)-127	Đờn ca tài tử ở Bạc Liêu: Thực trạng, bảo tồn và phát triển	XH và NV	Hà Thị Hồng Cúc	XHH-CTXH-ĐNA	Khuyến khích	1.000.000
83	T.SV2013(367)-135	Bước đầu tìm hiểu văn hóa của người ACEH ở tỉnh Aceh- Indonesia	XH và NV	Hồ Văn Chức	XHH-CTXH-ĐNA	Khuyến khích	1.000.000
84	T.SV2013(364)-132	Hát ru ở Nam Bộ và vai trò của nó trong việc hình thành nhân cách trẻ thơ	XH và NV	Lê Thị Tố Quyên	XHH-CTXH-ĐNA	Khuyến khích	1.000.000
85	T.SV2013(360)-128	Những biến đổi về văn hóa tổ chức cộng đồng của người S'tiêng tại Sok Bom Bo, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	XH và NV	Trịnh Thị Nguyệt Minh (NT) Nguyễn Thị Hương	XHH-CTXH-ĐNA	Khuyến khích	1.000.000
86	T.SV2013(278)-46	Phân tích mối quan hệ giữa lạm phát với lãi suất và chính sách lãi suất của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	Kinh tế	Trần Thị Kim Châu	TCNH	Khuyến khích	1.000.000
87	T.SV2013(274)-42	Định hướng phát triển cho vay tiêu dùng tại các NHTM ở Việt Nam	Kinh tế	Nguyễn Thị Nguyệt Nga (NT) Nguyễn Thị Phương Thảo Nguyễn Thị Phương Thảo	TCNH	Khuyến khích	1.000.000
88	T.SV2013(271)-39	Đánh giá hiệu quả hoạt động M&A trong ngành Ngân hàng VN - hướng đi mới	Kinh tế	Phạm Bích Huệ	TCNH	Khuyến khích	1.000.000
89	T.SV2013(268)-36	Thực trạng chất lượng cho vay tiêu dùng tại Ngân hàng TMCP Qu6an đội - CN Bình Thuận	Kinh tế	Trần Thị Hải Lý	TCNH	Khuyến khích	1.000.000
90	T.SV2013(267)-35	Chính sách tự do hóa lãi suất. Thực trạng và giải pháp	Kinh tế	Nguyễn Thị Thu Thảo	TCNH	Khuyến khích	1.000.000
91	T.SV2013(246)-14	Xu hướng phát triển của chuỗi cửa hàng thực phẩm an toàn tiện lợi Co.op Food trong tương lai	Kinh tế	Nguyễn Thị Thu (NT) Hoàng Văn Quý	QTKD	Khuyến khích	1.000.000

92	T.SV2013(254)-22	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch Homestay ở Bến Tre	Kinh tế	Trần Song Đỗ Quyên (NT) Nguyễn Hồ Gia Bảo	QTKD	Khuyến khích	1.000.000
93	T.SV2013(251)-19	Thói quen tiêu dùng và mức độ nhận biết trái cây Trung Quốc độc hại của người dân Tp.HCM	Quản trị	Nguyễn Trung Hiếu (NT) Nguyễn Văn Thê Huỳnh Trần Thị Mỹ Dung Trương Thị Như Ý	QTKD	Khuyến khích	1.000.000
94	T.SV2013(250)-18	Đánh giá hiệu quả việc ứng dụng Facebook vào hoạt động marketing của các công ty dịch vụ du lịch tại Tp.HCM	Kinh tế	Đỗ Thị Thanh Bông (NT) Nguyễn Ngọc Sang Đặng Thị Ngọc Thùy Lê Thúy Phi Nguyễn Văn Tú	QTKD	Khuyến khích	1.000.000
95	T.SV2013(347)-115	Đánh giá tầm quan trọng của kiến thức về ngữ đồng vị trong việc phát triển kỹ năng đọc hiểu của sinh viên Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Mở TP. HCM	Xã hội & nhân văn	Nguyễn Thị Bích Trinh (NT) Phan Thị Kiều Trinh Nguyễn Trúc Phương	NN	Khuyến khích	1.000.000
96	T.SV2013(350)-118	Một số phương pháp luyện ngữ điệu cho sinh viên chuyên ngành tiếng Anh Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Mở TP.HCM	Giáo dục	Nguyễn Thị Kim Tủy (NT) Nguyễn Ngọc Ly	NN	Khuyến khích	1.000.000
97	T.SV2013(301)-69	Kiểm định mức độ tác động các hoạt động có sử dụng ngoại tệ tại các DN phi tài chính đến thiệt hại do chênh lệch tỷ giá	Kinh tế	Phạm Hương Thảo (NT) Huỳnh Thúy Ngân Nguyễn Thị Thanh Hòa	KTKT	Khuyến khích	1.000.000
98	T.SV2013(300)-68	Lợi thế thương mại so sánh giữa chuẩn mực Việt Nam và Quốc tế thực trạng ghi nhận của các doanh nghiệp tại Việt Nam	Kinh tế	Chu Văn Hoàng (NT) Trần Thụy Phi Yến Nguyễn Thị Tuyết Ngân	KTKT	Khuyến khích	1.000.000
99	T.SV2013(292)-60	Bảo hộ quyền tác giả, tác phẩm âm nhạc trong môi trường kỹ thuật số	Pháp lý	Nguyễn Ngọc Phương Trinh (NT) Đình Hoàng Nam Phan Thị Hồng	KT&L	Khuyến khích	1.000.000
100	T.SV2013(296)-64	Trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên phạm tội trong luật hình sự Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn	Pháp lý	Trần Phát Tài	KT&L	Khuyến khích	1.000.000
101	T.SV2013(281)-49	Giải pháp đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành Kinh tế Quận Tân Phú, Tp.HCM đến năm 2025	Kinh tế	Lê Dương Ngọc Quý	KT&L	Khuyến khích	1.000.000

102	T.SV2013(280)-48	Nghiên cứu các rào cản trong thương mại quốc tế và đề xuất một số giải pháp đối với Việt Nam đến năm 2020	Kinh tế	Từ Thị Thu Thảo (NT) Lê Dương Ngọc Quý Vương Bằng Viễn	KT&L	Khuyến khích	1.000.000
103	T.SV2013(288)-56	Xây dựng mô hình chỉ số hài lòng của khách hàng (CSI MODEL) cho dịch vụ vận tải xe buýt tại Tp.HCM	Kinh tế	Nguyễn Thị Hằng Nguyệt Nga (NT) Trịnh Doanh Thiên	KT&L	Khuyến khích	1.000.000
104	T.SV2013(241)-09	Nguyên nhân và biện pháp giải quyết vấn đề sạt lở đất ven sông tại TP.HCM	Xây dựng	Trương Đình Dương (NT) Huỳnh Hữu Minh Đăng Lê Huyền Thoại	CTĐTĐB	Khuyến khích	1.000.000
105	T.SV2013(237)-05	Sử dụng các công cụ phái sinh tiền tệ phòng ngừa rủi ro tỷ giá tại các Ngân hàng Thương mại Việt Nam	Kinh tế	Trần Thị Ngọc Phượng (NT) Nguyễn Thị Thùy Chi Lý Thành Long Trần Thế Minh Quân Liều Ngọc Trân	CTĐTĐB	Khuyến khích	1.000.000
106	T.SV2013(243)-11	Phát triển nghề trồng hoa lan tại Bình Chánh và Củ Chi: Thực trạng và giải pháp	Kinh tế	Nguyễn Văn Quyền (NT) Châu Bảo Trân Phạm Thị Trúc Thùy	CTĐTĐB	Khuyến khích	1.000.000
107	T.SV2013(238)-06	Tác động của chương trình ưu đãi sử dụng thẻ thanh toán cá nhân của các ngân hàng tại Tp.HCM	Kinh tế	Nguyễn Lê Thu Trang (NT) Trần Thị Hoài Thu Trần Ngọc Thanh	CTĐTĐB	Khuyến khích	1.000.000
108	T.SV2013(236)-04	Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp cho tình trạng nợ xấu của các Ngân hàng Thương mại Việt Nam giai đoạn 2008-2012	Kinh tế	Võ Mai Thế Linh (NT) Nguyễn Vĩnh Huỳnh	CTĐTĐB	Khuyến khích	1.000.000
109	T.SV2013(239)-07	Nguyên nhân tiền kim loại Việt Nam bị từ chối thanh toán	Kinh tế	Bùi Quốc Hiếu (NT) Nguyễn Chúc Thanh Trà Mai Hoàng Yến Trần Thị Minh Chính Đỗ Thị Minh Hạnh	CTĐTĐB	Khuyến khích	1.000.000
110	T.SV2013(307)-75	Tra cứu điểm thi qua hệ thống nhắn tin SMS	CNTT	Lê Thanh Hùng (NT) Hồ Kim Dự Lê Đức Hiệp	CNTT	Khuyến khích	1.000.000

111	T.SV2013(305)-73	Đa dạng hóa thương mại điện tử	CNTT	Đình công Vinh (NT) Trần Đình Duy	CNTT	Khuyến khích	1.000.000
112	T.SV2013(313)-81	Bản đồ giao thông và thời tiết ở TP.HCM sử dụng Google Map-GPS và smartphone	CNTT	Trần Thanh Long (NT) Đoàn Nguyễn Đăng Khoa Nguyễn Thị Thùy Dương	CNTT	Khuyến khích	1.000.000
113	T.SV2013(311)-79	Xây dựng hệ thống điểm danh sinh viên trên smartphone bằng phương pháp nhận diện gương mặt kết hợp GPS	CNTT	Huỳnh Thiện Bình (NT) Nguyễn Trung Trực Huỳnh Thiện Bình Nguyễn Thế Hiển	CNTT	Khuyến khích	1.000.000
114	T.SV2013(308)-76	Cải tiến và cài đặt thuật toán tối thiểu hàm Boole bằng ph	CNTT	Lê Hoàng Chương	CNTT	Khuyến khích	1.000.000
115	T.SV2013(310)-78	Tìm hiểu thực trạng triển khai của hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ERP và đề xuất mô hình quản lý rủi ro dòng tiền trong phân hệ FRM	CNTT	Ngô Thị Ánh Tuyết (NT) Nguyễn Ngọc Công	CNTT	Khuyến khích	1.000.000
116	T.SV2013(314)-82	Xây dựng hệ thống truy xuất thông tin hàng hóa bằng mã vạch dùng SmartPhone	CNTT	Bùi Cao Tú (NT) Trần Phan Hiếu	CNTT	Khuyến khích	1.000.000
117	T.SV2013(321)-89	Tìm hiểu một số biện pháp xử lý thành phẩm thích hợp trong công nghệ chế biến thực phẩm nhằm kéo dài thời gian bảo quản	CNTP	Võ Thị Kiều Trang (NT) Nguyễn Hoàng Tuyết Mai	CNSH	Khuyến khích	1.000.000
118	T.SV2013(329)-97	Khảo sát tác dụng hạ đường huyết của một số dược liệu được chiết xuất bằng dung môi ethanol của trên mô hình in vivo	Y Dược	Hồ Thị Huyền Trang (NT) Nguyễn Thị Thiên Hương Phạm Thị Ngọc Bích Phạm Xuân Xinh	CNSH	Khuyến khích	1.000.000
119	T.SV2013(339)-107	Xác định nhóm vi khuẩn gây bệnh đường ruột bằng phương pháp PCR-Reverse Dot Blot	Y Dược	Trần Thị Phúc (NT) Nguyễn Thị Bích Võ Thị Lệ Quý Nguyễn Thị Ngọc Thư	CNSH	Khuyến khích	1.000.000
120	T.SV2013(320)-88	Đánh giá tác động của các yếu tố ảnh hưởng chính đến khả năng hình thành hệ cấu trúc gel-nhũ tương	CNTP	Hoàng Thị Ny Ny (NT) Tăng Nguyễn Long Dương	CNSH	Khuyến khích	1.000.000
121	T.SV2013(325)-93	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật màng phủ thân cây ngăn ngừa côn trùng gây hại sử dụng cho cây măng cầu (Annona squamosa L)	Nông lâm- Ngư nghiệp	Đỗ Thị Quỳnh (NT) Nguyễn Minh Nhật	CNSH	Khuyến khích	1.000.000

Danh sách trên gồm có 121 công trình được khen thưởng

